UBND THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
VĂN PHÒNG

Số: 1113/TB-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tiên, ngày 23 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố thuộc Văn phòng HĐND-UBND thành phố

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Hiện nay, thủ tục hành chính có sự thay đổi, bổ sung nên Văn phòng HĐND-UBND thành phố đã rà soát, cập nhật, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố thuộc Văn phòng HĐND-UBND thành phố với tổng số thủ tục hành chính 44 lĩnh vực và 263 thủ tục; trong đó: thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố 218 thủ tục; thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an thành phố 07 thủ tục; thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội thành phố 06 thủ tục; thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố 32 thủ tục.

Theo kết quả trên, Văn phòng HĐND-UBND thành phố thông báo Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố thuộc Văn phòng HĐND-UBND thành phố *(đính kèm phụ lục)*.

Trên đây thông báo Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố thuộc Văn phòng HĐND-UBND thành phố. Thông báo này thay thế Thông báo số 1068/TB-VP ngày 07/10/2020 của Văn phòng HĐND-UBND thành phố./.

Nơi nhận:
- CT và PCT UBND thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân;
- Các phòng, ban, trung tâm trực thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, ntgai.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Ngọc Tiến

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố thuộc Văn phòng HĐND-UBND thành phố

(đính kèm Thông báo số 4113/TB-VP ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng HĐND-UBND thành phố)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố		
I	**Lĩnh vực: Thủy sản**	
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồgn (thuộc địa bàn quản lý)	
3	Công bố mở rộng cảng cá loại 3	
II	**Lĩnh vực: Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn**	
4	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	
5	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	
6	Hỗ trợ dự án liên kết	
III	**Lĩnh vực: Thủy lợi**	
7	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy tình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	
8	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quản kiểm định an toàn đạp, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	
9	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
10	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	
11	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND cấp huyện phê duyệt)	
IV	**Lĩnh vực: Nông nghiệp**	
12	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp huyện)	
V	**Lĩnh vực: Lâm nghiệp**	
13	Xác định bảng kê lâm sản	
14	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư).	
VI	**Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước**	
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
4	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	
6	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	
7	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
9	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
VII	**Lĩnh vực: Kinh doanh khí**	
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
VIII	**Lĩnh vực: Công nghiệp địa phương**	
13	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	
IX	**Lĩnh vực: Trẻ em**	
14	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	
15	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	
X	**Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội**	
16	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	
17	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	
18	Cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có Giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	
19	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	
20	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
21	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	
22	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	
23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	
24	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội	
25	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	
XI	**Lĩnh vực: Phòng, chống tệ nạn xã hội**	
26	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	
27	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	
	Lĩnh vực: Người có công	
28	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	
29	Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	
30	Lập sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	
31	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ	
XII	**Lĩnh vực: Giáo dục nghề nghiệp**	
32	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
33	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	
34	Bổ nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.	
35	Miễn nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.	
XIII	**Lĩnh vực: Lao động, tiền lương, quan hệ lao động**	
36	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	
37	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động phải ngừng việc do đại dịch COVID-19	
38	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	
39	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	
XIV	**Lĩnh vực: Bảo hiểm xã hội (Bảo hiểm y tế)**	
40	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý	
XV	**Lĩnh vực: Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập**	
41	Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	
42	Thủ tục thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	
43	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	
XVI	**Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng**	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
44	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	
45	Thủ tục tặng danh hiệu tập thể lao động tiên tiến	
46	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình	
47	Thủ tục tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở	
48	Thủ tục tặng danh hiệu lao động tiên tiến	
49	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	
50	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	
51	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	
XVII	**Lĩnh vực: Tôn giáo**	
52	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
53	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	
54	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	
55	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	
56	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	
57	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
58	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	
59	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.	
XVII	**Lĩnh vực: Tổ chức phi chính phủ**	
60	Thủ tục thành lập hội	
61	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội	
62	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	
63	Thủ tục đổi tên hội	
64	Thủ tục hội tự giải thể	
XIX	**Lĩnh vực: Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**	
65	Giải quyết khiếu nại lần đầu	
66	Giải quyết khiếu nại lần hai	
67	Tiếp công dân	
68	Xử lý đơn	
69	Giải quyết tố cáo	
XX	**Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo**	
70	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
71	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
72	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	
73	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	
74	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	
75	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	
76	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	
77	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	
78	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	
79	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	
80	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	
81	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	
82	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	
83	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	
84	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
85	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	
86	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
87	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	
88	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	
89	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	
90	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	
91	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	
92	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường tiểu học, trường trung học cơ sở	
93	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	
94	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
95	Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã	
96	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập	
97	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập	
98	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	
99	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	
100	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cở sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.	
101	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người.	
102	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
103	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
104	Xét, cấp học bổng chính sách	
XXI	**Lĩnh vực: đất đai**	
105	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	
106	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
107	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	
108	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	
109	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	
110	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	
111	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện	
112	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
113	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	
XXII	**Lĩnh vực: Môi trường**	
114	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	
115	Đăng ký/Đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	
XXIII	**Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh**	
116	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	
117	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
118	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	
119	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	
120	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
XXIV	**Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của hợp tác xã**	
121	Đăng ký thành lập hợp tác xã	
122	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
123	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
124	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
125	Đăng ký khi hợp tác xã chia	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
126	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
127	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
128	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	
129	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	
130	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	
131	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
132	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	
133	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
134	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
135	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	
136	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	
XXV	**Lĩnh vực: Tài chính, ngân sách**	
137	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán đối với dự án hoàn thành, hạng mục công trình độc lập hoàn thành, dự án dừng thực hiện vĩnh viễn có khối lượng thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị được nghiệm thu	
138	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán đối với dự án quy hoạch sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển (nếu có); dự án dừng thực hiện vĩnh viễn	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	không có khối lượng thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị được nghiệm thu	
XXVI	**Lĩnh vực: Quản lý công sản**	
139	Mua quyển hóa đơn	
140	Mua hóa đơn lẻ	
XXVII	**Lĩnh vực: Quy hoạch kiến trúc**	
141	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
142	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
143	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
144	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
145	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
146	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
147	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
148	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	
149	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
150	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý	
151	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý, thị trấn.	
152	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý, thị trấn.	
XXIII	**Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng**	
153	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh *(trường thiết kế 1 bước)(quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP).*	
154	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP).	
155	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	
156	Cấp GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịnh sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
157	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
158	Cấp giấy phép di dời đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
159	Điều chỉnh GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
160	Gia hạn đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
161	Cấp lại GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
162	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	
XXIX	**Lĩnh vực: Hạ tầng kỹ thuật**	
163	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	
XXX	**Lĩnh vực: An toàn thực phẩm và dinh dưỡng**	
164	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014	
XXXI	**Lĩnh vực: Dân số và Kế hoạch hóa gia đình**	
165	Cấp lại Giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh	
XXXII	**Lĩnh vực: Hộ tịch**	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
166	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
167	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
168	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
169	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
170	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
171	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
172	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
173	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	
174	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
175	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
176	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sin-h; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
177	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
178	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
179	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
180	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
181	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
XXXII	**Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước**	
182	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
183	Thủ tục phục hồi danh dự	
XXXIV	**Lĩnh vực: Chứng thực**	
184	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
185	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	
186	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	
187	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	
188	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
189	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
190	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
191	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
192	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	
193	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
194	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	
XXXV	**Văn hóa cơ sở**	
195	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	
196	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	
197	Thủ tục công nhận lần đầu "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"	
198	Thủ tục công nhận lần đầu "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"	
199	Thủ tục công nhận lại "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"	
200	Thủ tục công nhận lần đầu "Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"	
201	Thủ tục công nhận lại "Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"	
202	Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	
203	Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	
204	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	
205	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	
XXXVI	**Thư viện**	
206	Thủ tục đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản	
XXXVII	**Gia đình**	
207	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
208	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
209	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
210	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
211	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
212	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
XXXVIII	**Lĩnh vực: Xuất bản**	
213	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	
214	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	
XXXIX	**Lĩnh vực: Viễn thông và Internet**	
215	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
216	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
217	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
218	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an thành phố		

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	**Lĩnh vực: Cấp Giấy chứng minh nhân dân**	
219	Xác nhận số Chứng minh nhân dân (9 số) đã được cấp sau khi đổi, cấp lại Chứng minh nhân dân	
220	Cấp Chứng minh nhân dân (9 số)	
221	Đổi Chứng minh nhân dân (9 số)	
222	Cấp lại Chứng minh nhân dân (9 số)	
II	**Lĩnh vực: Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện**	
223	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	
224	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	
225	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	
Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội thành phố		
I	**Lĩnh vực: Thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**	
226	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế	
227	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế	
228	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp sổ bảo hiểm xã hội	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
II	**Lĩnh vực: Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội**	
229	Giải quyết hưởng chế độ thai sản (Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi)	
230	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác	
III	**Lĩnh vực: Cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế**	
231	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế (Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng; cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế)	
Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố		
232	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
233	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	
234	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
235	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	
236	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	
237	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	
238	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	
239	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	
240	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	
241	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	
242	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	
243	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	
244	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	
245	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	
246	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; *tăng thêm diện tích do*	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	
247	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; *đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp*	
248	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	
249	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	
250	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	
251	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	
252	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
253	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	
254	Cung cấp dữ liệu đất đai	

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
255	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	
256	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	
257	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	
258	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	
259	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	
260	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	
261	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	
262	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	
263	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	